

Số: 113 /2026/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 22 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 211/2025/TLST-HNGĐ, ngày 29/12/2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1994.

Bị đơn: Chị Phùng Thị V, sinh năm 1990.

Cùng đăng ký HKTT: Thôn T, xã Đ, huyện Q tỉnh B nay là thôn T, xã P, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 14 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và Phùng Thị V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và Phùng Thị V đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ tại biên lai thu số: 0005065, ngày 29/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh B (xác nhận anh H đã nộp đủ tiền án phí). Trả lại anh H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND khu vực 8- B;
- THADS tỉnh B; Phòng THADS khu vực 8- B;
- UBND xã P, tỉnh B;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hồng